

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày 28 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Tu

Ông Đinh Mạnh Huy

Bà Trần Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Hoàng A, sinh năm 1983 tại tỉnh Cà Mau. Nơi ĐKKHKT: phố Đ, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: số nhà ..., ngõ ..., đường L, phố T, phường T1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T2 (đã chết) và bà Đinh Thị P; có vợ Lê Thị Bảo T3 và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 145/2007/HSST ngày 11/12/2007 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Vũ Hoàng A 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, nộp xong án phí ngày 30/5/2008;

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 160/2009/HSST ngày 10/12/2009 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Vũ Hoàng A 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, nộp xong án phí ngày 24/3/2010.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/3/2022 đến ngày 01/4/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

2. Phạm Nhất L, sinh năm 1990 tại thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: số nhà ..., ngõ ..., đường ..., phố C, phường T1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Trung Q và bà Vũ Thị T4; có vợ Nguyễn Thị Phương M (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành C3h số 59/XLHC ngày 17/8/2007 của Công an phường P1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành C3h bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Đánh bài ăn tiền”.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành C3h số 42/QĐ-XPHC ngày 28/6/2016 của Công an phường T1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành C3h bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong ngày 28/6/2016.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 82/2016/HS-ST ngày 07/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Nhất L 7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 14/10/2016.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/3/2022 đến ngày 01/4/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hoàng A theo chỉ định:* Ông Đặng Tiến B1 - Luật sư văn phòng luật sư Tam Điệp thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình. Địa chỉ: số nhà đường T5, phố C2, phường T1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phạm Văn C3, sinh năm 1999. Nơi cư trú: phố Ph, phường P2, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Đức Th, anh Phạm Văn H, anh Trần Văn M1, anh Dương Đắc L, chị Lê Thị Bảo T3, chị Hoàng Thị B3, anh Phạm Trung Q (đều vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Hoàng A là người nghiện ma túy, khoảng 13 giờ ngày 09/3/2022, Hoàng A thuê xe taxi từ nhà ở số nhà ..., ngõ ..., đường L, phố T, phường T1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình đến đường L1, thành phố Đ1, tỉnh Nam Định gặp một người phụ nữ tên O khoảng 45 tuổi, Hoàng A không biết rõ địa chỉ của người này và hỏi người phụ nữ này “có ma túy đá bán không?” người phụ nữ trả lời “có”, Hoàng A nói “Bán cho em lạng rưỡi” và hỏi người phụ nữ này giá tiền là bao nhiêu, người phụ

nữ trả lời giá 60.000.000 đồng, Hoàng A đưa tiền cho người phụ nữ, người phụ nữ đưa cho Hoàng A 01 túi bìa màu đen có hai quai xách trên túi có chữ “Đồng trùng hạ thảo”, bên trong có 01 túi nilon màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng. Sau khi đưa túi ma túy cho Hoàng A người phụ nữ tên O nói “có 02 gói Heroine cho mày về chơi thử” và bỏ luôn vào trong túi, Hoàng A thuê xe taxi quay về nhà mình mang túi ma túy vào tầng 1 chia ma túy đá vào 08 túi nilon màu trắng viền đỏ gồm (07 túi có KT (4x7) cm và 01 túi có KT (9x14) cm) sau khi chia xong thì để vào ngăn bàn trang điểm thứ 2 từ trên xuống còn 02 túi Heroine để vào ngăn bàn trang điểm thứ nhất từ trên xuống. Hàng ngày nếu có nhu cầu sử dụng thì Hoàng A lấy ma túy loại Heroine từ túi nilong có KT (9x14) cm.

Khoảng 20 giờ ngày 23/3/2022, Phạm Nhật L sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0943441990 gọi đến số thuê bao 0889392929 của Vũ Hoàng A hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá, Hoàng A đồng ý hẹn L đến nhà lấy sau đó Hoàng A lấy 01 túi nilon màu trắng viền đỏ KT (4x7) cm chia ma túy chờ L đến. Sau khi gọi điện cho Hoàng A, Phạm Nhật L mượn xe mô tô không nhớ biển kiểm soát của 01 người đàn ông không quen biết ở quán nước thuộc khu vực sân vận động phường T1, thành phố N (L không nhớ địa chỉ cụ thể của quán nước này) đi đến nhà Hoàng A, lúc này Hoàng A đang đứng ở cổng chờ L, L đưa cho Hoàng A 1.000.000 đồng, Hoàng A đưa lại cho L 01 túi nilon màu trắng viền đỏ bên trong có chứa ma túy đá. Sau khi mua được ma túy L trả xe mô tô cho người đàn ông tại quán nước sau đó đi về nhà sử dụng một phần, phần còn lại cất ở túi quần.

Khoảng 12 giờ ngày 24/3/2022, Phạm Văn C3, sinh năm 1999 trú tại phố Ph, phường P2, thành phố N, tỉnh Ninh Bình sử dụng điện thoại OPPO màu đỏ có số thuê bao 0917107... mượn của chị Hoàng Thị B3, sinh năm 1997 (ở cùng phố) gọi đến số điện thoại của L hỏi mua 400.000 đồng ma túy. Do số ma túy mua của Hoàng A vẫn còn nên hẹn C3 đến nơi ở để lấy. Phạm Văn C3 thuê xe ôm từ nhà đi đến nhà, khi đến đầu ngõ nhà L, C3 xuống xe bảo người chở xe ôm chờ mình rồi đi bộ vào nhà L, C3 lấy điện thoại ra gọi điện cho L nhưng L không nghe máy sau đó C3 thấy L đi bộ từ trong nhà ra đưa cho C3 một túi ma túy đá được gói bên ngoài là túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, C3 cầm bỏ vào túi quần rồi đưa cho L 400.000 đồng gồm 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng sau đó đi bộ ra chỗ người lái xe ôm đang đợi, C3 bảo người xe ôm chở mình về bến xe khách Ninh Bình nhưng khi đi đến khu vực bờ tây sông V thuộc phố C, phường N1, thành phố N, C3 xuống xe đi bộ xuống bờ kè sông V, tại đây C3 lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá mà C3 mang theo sau đó lấy túi ma túy đá vừa mua được của L đổ vào coóng thủy tinh sử dụng, khi vừa sử dụng hết số ma túy đá trong coóng thủy tinh thì bị tổ công tác Công an thành phố N phối hợp với Công

an phường N1, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực phường N1 phát hiện bắt giữ. Tổ công tác thu giữ dưới mặt đất cạnh vị trí C3 ngồi 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình nhựa màu trắng trên nắp bình đục hai lỗ, một lỗ cắm coóng thủy tinh đầu hình phễu, bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng ngà, một lỗ cắm ống hút nhựa màu trắng dài 30cm; 01 túi nilon màu trắng miệng túi viền màu đỏ, kích thước khoảng (4x7)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 bật lửa gas màu đỏ. Toàn bộ vật chứng thu giữ được niêm phong ký hiệu A1, tổ công tác đưa C3 và toàn bộ tang vật mời người làm chứng về trụ sở Công an phường N1, thành phố N để lập biên bản.

Quá trình điều tra Phạm Văn C3 khai nhận số ma túy sử dụng mua của Phạm Nhất L, ở số số nhà ..., ngõ ..., đường ..., phố C, phường T1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ lời khai của Phạm Văn C3, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với Phạm Nhất L, thu giữ:

Trên người: Túi quần phía trước bên trái L đang mặc 01 điện thoại Iphone 6s màu bạc tại túi quần phía trước bên trái, niêm phong ký hiệu K1 và số tiền 400.000 đồng niêm phong ký hiệu K2; Túi quần phía trước bên phải L đang mặc thu giữ số tiền 800.000 đồng niêm phong ký hiệu K3;

Khám xét phòng thứ nhất tầng 2, từ cầu thang lên bên trái:

- Thu giữ 01 hộp bia catton màu đen, kích thước khoảng (15x20x5)cm bên trong có:

+ 02 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh, kích thước khoảng (1,5x1,5)cm, 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (1,5x1,5)cm, 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (01x01)cm, 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu đỏ, kích thước khoảng (1x1,5)cm, 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu đỏ, kích thước khoảng (3x4)cm, bên trong các túi nilon này đều bám dính chất tinh thể màu trắng. Tất cả các túi nilon này được niêm phong ký hiệu K4.

+ 02 điện thoại Nokia màu đen niêm phong ký hiệu K5.

+ 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành hình phễu.

+ 20 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh, kích thước khoảng (1,5x1,5)cm.

Khám xét phòng thứ 2 tầng 2, từ cầu thang lên bên trái:

- Thu giữ tại chân kệ giường ngủ:

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có chữ “Cúc Phương”, cao khoảng 15cm, trên nắp chai có cắm ống thủy tinh dài khoảng 10cm, một đầu hình phễu, bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng ngà, chiếc ống thủy tinh này được niêm phong, ký hiệu K6.

+ 01 ống thủy tinh dài khoảng 5cm, một đầu hình phễu, bên trong có bắm dính tinh thể màu trắng ngà, được niêm phong bì, ký hiệu K7.

Thu giữ 01 đầu thu Camera nhãn hiệu HKI VISION màu trắng tại vị trí cầu thang từ tầng 1 lên tầng 2, chiếc đầu thu này được niêm phong, ký hiệu K8.

Tại cơ quan điều tra Phạm Nhất L đã khai nhận toàn bộ hành vi bán 01 túi ma túy đá giá 400.000 đồng cho Phạm Văn C3, đồng thời khai nhận túi ma túy đá L bán cho C3 có nguồn gốc do L mua của Vũ Hoàng A, sinh năm 1983, trú tại số ..., ngõ ..., đường L, phố T, phường N1, thành phố N, vào khoảng 20 giờ ngày 23/3/2022 với số tiền là 1.000.000 đồng, L cầm túi ma túy này về nhà sử dụng một phần, số ma túy còn lại L cất giấu ở túi quần. Đến khoảng 12 giờ ngày 24/3/2022, L mang ra bán cho Phạm Văn C3 với giá 400.000 đồng như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Phạm Nhất L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N ra Lệnh khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với Vũ Hoàng A, thu giữ:

- Trên người Vũ Hoàng A: Túi quần phía sau bên trái số tiền 2.530.000 đồng niêm phong bì, ký hiệu G1.

- Tại bàn trang điểm trong phòng thứ 2 từ ngoài vào, tiến hành khám xét thu giữ:

+ Thu trên mặt bàn trang điểm 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa cao khoảng 20cm có chữ Sting, trên nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa màu vàng, dài khoảng 15cm, một lỗ cắm ống thủy tinh, dài khoảng 10cm, một đầu hình phễu.

+ Thu trong ngăn thứ nhất của bàn trang điểm từ trên xuống 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc (một mặt màu vàng, một mặt màu trắng), bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng.

+ Thu trong ngăn thứ hai của bàn trang điểm từ trên xuống 01 túi bìa màu đen có hai quai xách, mặt túi có chữ “Đồng trùng hạ thảo” bên trong túi có 08 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu đỏ, đều chứa chất tinh thể màu trắng, gồm 07 túi có kích thước khoảng (4x7)cm và 01 túi có kích thước khoảng (9x14)cm.

Toàn bộ 02 gói chứa chất bột dạng cục màu trắng và 08 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong vào 01 hộp bìa catton, ký hiệu G2.

+ Thu trong ngăn thứ 2 của bàn trang điểm (từ trên xuống) 100 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu đỏ, kích thước khoảng (4x7)cm, bên trong không đựng gì.

+ Thu trên mặt giường 01 cân điện tử mini màu đen, kích thước khoảng (01x7x13)cm, trên mặt có chữ Poket Scale; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh niêm phong bì, ký hiệu G3.

Tại cơ quan điều tra Vũ Hoàng A đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy của mình cho Phạm Nhất L vào tối ngày 23/3/2022 và số ma túy thu giữ tại nhà là của Vũ Hoàng A mua về để sử dụng và bán kiếm lời.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng:

Mở niêm phong ký hiệu K6 bên trong có 01 ống thủy tinh dài 10 cm một đầu hình phễu chứa chất tinh thể màu trắng ngà không lấy được mẫu giám định, niêm phong lại, ký hiệu M1;

Mở niêm phong ký hiệu K7 bên trong có 01 ống thủy tinh dài 05 cm một đầu hình phễu chứa chất tinh thể màu trắng ngà không lấy được mẫu giám định, niêm phong lại, ký hiệu M2

Mở niêm phong vật chứng ký hiệu G2 cân xác định khối lượng 02 gói được gói bằng giấy bạc 01 mặt màu trắng và 01 mặt màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,535 gam, niêm phong gửi giám định, ký hiệu M3; 07 túi nilon màu trắng miệng túi viền màu đỏ KT(4x7)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 34,38 gam niêm phong ký hiệu M4; 01 túi nilong màu trắng miệng túi viền màu đỏ KT (9x14)cm chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 96,345 gam, niêm phong ký hiệu M5.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định trưng cầu giám định số 42/QĐ-CQĐT ngày 26/3/2022 các mẫu giám định: A1, K4, M1, M2, M3, M4, M5.

Tại bản kết luận giám định số 248/KL-KTHS-MT ngày 31/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“- Chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong các coóng thủy tinh ký hiệu A1, M1, M2 và bám dính trong các túi nilon ký hiệu A1, K4 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng Methamphetamine bám dính đều ít, không xác định được khối lượng.

- Chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M4 có khối lượng 34,3632 gam; ký hiệu M5 có khối lượng 96,3576 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M4, M5 là 130,7208 gam. Chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M4, M5 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của C3h phủ.

- Chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 0,5252 gam là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của C3h phủ”.

Như vậy tổng khối lượng thu giữ của Vũ Hoàng A là 130,7208 gam Methamphetamine và 0,5252 gam ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS - P1 ngày 13 tháng 9 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố bị can Vũ Hoàng A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị can Phạm Nhất L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với Phạm Nhất L.

Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Hoàng A, Phạm Nhất L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hoàng A tại phiên tòa: xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Hoàng A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử các áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị mắc bệnh lao phổi hiện đang tạm giam tại khu cách ly tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đồng thời giúp bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Hoàng A, Phạm Nhất L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hoàng A 20 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/3/2022. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Nhất L từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/3/2022. Phạt bị cáo bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Vũ Hoàng A số tiền 1.530.000 đồng và trả lại cho bị cáo L 810.000 đồng do số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6s màu bạc, 01 điện thoại di động Iphone XS màu xanh do đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 1.000.000 của bị cáo Vũ Hoàng A, số tiền 400.000 đồng của bị cáo Phạm Nhật L do đây là tiền phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, các bao bì đã niêm phong, các đồ dùng, dụng cụ dùng vào việc mua bán và sử dụng ma túy của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu giữ.

Tiếp tục quản lý số tiền 3.740.000 đồng đang có trong tài khoản tạm giữ của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

Các bị cáo Vũ Hoàng A, Phạm Nhật L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Hoàng A, Phạm Nhật L thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N ngày 24/3/2022; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; các vật chứng khác thu giữ được khi khám xét nơi ở và Kết luận giám định số 248/KL-KTHS-MT ngày 31/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vũ Hoàng A và Phạm Nhật L là người nghiện ma túy nên mua ma túy về sử dụng cho bản thân và mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 23/3/2022, tại nơi ở của mình số nhà ..., L, phố T, phường T1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình bị cáo Vũ Hoàng A đã bán cho Phạm Nhật L 01 gói Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng, ngoài ra Vũ Hoàng A còn cất giấu tại nhà riêng 130,7208 gam Methamphetamine và 0,5252 gam Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ ngày 24/3/2022, Phạm Nhật L sau khi mua được ma túy của Vũ Hoàng A về sử dụng một phần, phần còn lại L bán cho Phạm Văn C3 với giá 400.000 đồng. Khi Phạm Văn C3 đang sử dụng ma túy tại khu vực bờ tây sông V thuộc phố C1, phường T1, thành phố N, tỉnh

Ninh Bình thì phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Vũ Hoàng A đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Phạm Nhật L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

2.....

3. ...

4 Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

.....

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine; MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

.....

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật được chấp nhận.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Hoàng A là đặc biệt nghiêm trọng và hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Nhật L là nghiêm trọng đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của giống nòi, làm khánh kiệt về kinh tế của người sử dụng ma túy, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong lúc Nhà nước đã và đang có nhiều biện pháp kiên quyết đấu tranh phòng chống ma túy đáng lẽ với trách nhiệm của một người công dân các bị cáo phải có trách nhiệm tham gia đấu tranh chống các tệ nạn và tội phạm về ma túy

góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội, nhưng vì hám lợi các bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vụ án có 02 bị cáo khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong vụ án để quyết định hình phạt cho phù hợp.

Bị cáo Vũ Hoàng A là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu đã 02 lần bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới thuộc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng.

Bị cáo Phạm Nhật L cũng có nhân thân xấu đã 02 lần bị Công an phường P2 và phường T1, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt về hành vi “Đánh bài ăn tiền và sử dụng trái phép chất ma túy”; năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xét xử về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội chỉ vì hám lời mà bị cáo lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

Căn cứ tính chất của tội phạm, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo Vũ Hoàng A ra khỏi xã hội một thời gian dài; cách ly bị cáo Phạm Nhật L ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo và góp phần phòng ngừa chung cho xã hội.

Các bị cáo Vũ Hoàng A, Phạm Nhật L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Hoàng A bị bệnh lao phổi hiện đang tạm giam tại khu cách ly Trại tạm Giam Công an tỉnh Ninh Bình; ông Phạm Trung Q là bố đẻ của bị cáo Phạm Nhật L được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang và Bằng khen của Bộ Quốc phòng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được xem xét áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình.

[3] Các bị cáo phạm tội vì mục đích tư lợi để đảm bảo tính răn đe đối với các bị cáo, tính nghiêm minh của pháp luật cần áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo để sung ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử lý các tài sản đã thu giữ như sau:

+ Đối với số tiền 2.530.000 đồng thu giữ của Vũ Hoàng A trong đó có số tiền 1.000.000 đồng là tiền bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Phạm Nhật L. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Trả lại cho bị cáo số tiền 1.530.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục giữ lại để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 1.210.000 đồng thu giữ của Phạm Nhật L, trong đó có số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn C3, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Trả lại số tiền 810.000 đồng cho bị cáo do số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục giữ lại để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

+ Đối với chiếc điện thoại di động Iphone XS màu xanh thu giữ của bị cáo Vũ Hoàng A và chiếc điện thoại di động Iphone 6s màu bạc thu giữ của bị cáo Phạm Nhật L. Các bị cáo sử dụng điện thoại di động trên để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng:

Các vật chứng đã thu gồm: 01 bình nhựa màu trắng; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 hộp bìa catton màu đen; 20 vỏ túi nilon màu trắng; 03 phong bì niêm phong số 248/KL-KTHS-MT trên phong bì ghi vụ Phạm Nhật L; 01 phong bì niêm phong số 248/KL-KTHS-MT trên phong bì ghi vụ Phạm Văn C3; 01 phong bì niêm phong số 248/KL-KTHS-MT trên phong bì ghi vụ Vũ Hoàng A mẫu hoàn trả sau giám định gồm M3 = 0,4720 gam là ma túy Heroine; M4 = 34,2055 gam, M5 = 95,9341 gam đều là ma túy Methamphetamine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 túi niêm phong mã số PS2 1903658; 02 bộ sử dụng ma túy đá; 01 túi bìa màu đen có hai quai xách; 100 túi nilon màu trắng miệng túi viền màu đỏ; 01 cân điện tử mini màu đen.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng trên không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Trong vụ án này Phạm Văn C3 là người mua ma túy của Phạm Nhật L để sử dụng và đã sử dụng hết, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành C3h đối với Phạm Văn C3 theo quy định của pháp luật. Đối với người đàn ông lái xe ô tô chở C3 đi mua ma túy, Phạm Văn C3 khai nhận không quen biết, không biết tên, tuổi địa chỉ của người lái xe ô tô, do vậy Cơ quan điều tra không có thông tin, căn cứ để triệu tập, xác minh làm rõ. Đối với người đàn ông Phạm Nhật L mượn xe máy tại quán nước để đi mua ma túy, Phạm Nhật L khai nhận không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này do đó không có căn cứ xác minh xử lý.

- Về nguồn gốc ma túy: Vũ Hoàng A khai nhận mua ma túy của một người phụ nữ không rõ địa chỉ tên O ở thành phố Đ1 với giá 60.000.000 đồng, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ của người bán nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Các bị cáo bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Hoàng A;

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Nhất L;

- Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Hoàng A và Phạm Nhất L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng A 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/3/2022; phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Phạm Nhất L 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/3/2022; phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

2.1. Biện pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Vũ Hoàng A phải nộp số tiền 1.000.000 đồng và bị cáo Phạm Nhất L nộp số tiền 400.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho: bị cáo Vũ Hoàng A số tiền 1.530.000 đồng và bị cáo Phạm Nhất L số tiền 810.000 đồng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

Tiếp tục quản lý số tiền 3.740.000 đồng hiện đang gửi tại tài khoản 3949.0.1054125.00000 Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình tại kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Bình theo Ủy nhiệm chi số 04 của Công an tỉnh Ninh Bình lập ngày 20/9/2022.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc kèm theo sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu xanh kèm theo sim đã thu giữ của các bị cáo (*như biên bản bàn giao vật chứng ngày 16/9/2022*).

2.2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định kèm theo vỏ, bao gói niêm phong, các đồ vật đã thu giữ gồm:

01 bình nhựa màu trắng; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 hộp bìa catton màu đen; 20 vỏ túi nilon màu trắng; 03 phong bì niêm phong số 248/KL-KTHS-MT trên phong bì ghi vụ Phạm Nhất L; 01 phong bì niêm phong số 248/KL-KTHS-MT trên phong bì ghi vụ Phạm Văn C3; 01 phong bì niêm phong số 248/KL-KTHS-MT trên phong bì ghi vụ Vũ Hoàng A mẫu hoàn trả sau giám định gồm M3 = 0,4720 gam là ma túy Heroine; M4 = 34,2055 gam, M5 = 95,9341 gam đều là ma túy Methamphetamine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 túi niêm phong mã số PS2 1903658; 02 bộ sử dụng ma túy đá; 01 túi bìa màu đen có hai quai xách; 100 túi nilon màu trắng miệng túi viền màu đỏ; 01 cân điện tử mini màu đen.

(*Chi tiết như biên bản bàn giao vật chứng ngày 16/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình*).

3. Án phí: Các bị cáo Vũ Hoàng A, Phạm Nhất L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1 bản);
 - VKSND cấp cao (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng Kiểm tra thi hành án (7 bản);
 - Phòng PC 04 Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Phòng PC 10 Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Bị cáo (2 bản);
 - Trại tạm giam (2 bản);
 - Luật sư bào chữa (1 bản);
 - Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (1 bản);
 - Sở tư pháp (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa và Lưu tổ hành C3h tư pháp (2 bản);
- (Thông báo cho C3h quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Văn Thịnh